TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YS** **TỈNH TQ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2023/HS-ST
Ngày 28 - 4 -2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YS, TỈNH TQ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Quỳnh.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Tiến Hào và ông Nguyễn Duy Chung.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Hoàng Thị Thảo Phương - Thư ký Toà án nhân dân huyện YS, tỉnh TQ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YS, tỉnh TQ tham gia phiên toà***: Ông Nguyễn Văn Doanh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã TM, huyện YS, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2023/TLST-HS, ngày 12 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Minh T**, sinh ngày 05/01/1992 tại tỉnh PT.

Nơi cư trú: Khu 7, xã HC, huyện TB, tỉnh PT; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H, sinh năm 1955 và con bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1955; vợ, con: chưa có.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Quyết định số 03 ngày 19/11/2022 của Công an huyện GL, Thành phố HN xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, hình thức phạt tiền 3.500.000 đồng (chưa nộp phạt).

Nhân thân: Bản án số 104 ngày 14/5/2019 của Tòa án nhân dân TP BN, tỉnh BN xử phạt 01 năm 02 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy *(Đã nộp án phí ngày 13/8/2019, chấp hành án xong ngày 16/02/2020).*

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/01/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TQ. Có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 04/01/2023, Phạm Minh T đến thôn 5, xã TM, huyện YS, tỉnh TQ để làm thuê. Khoảng 19 giờ ngày 07/01/2023, T nảy sinh ý định mua ma túy (Heroine) về sử dụng cho bản thân, T đi bộ từ chỗ làm thuê đến khu vực vòng xuyến Km 5 đường TQ – HG, thuộc thôn 17, xã TM, huyện YS để tìm mua ma

túy. Khi đến nơi T gặp một người đàn ông (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) và hỏi mua được 01 gói nhỏ bằng giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột vón cục màu trắngvới giá 400.000 đồng, T xác định đó là Heroine, T cầm gói ma túy cất dấu vào túi quần rồi đi bộ về phía cầu TH rồi lấy một ít ma túy vừa mua được ra sử dụng bằng cách tiêm chích vào cơ thể, số ma túy còn lại T gói lại như cũ rồi nhặt một mảnh nilon màu trắng có chữ màu đen bọc bên ngoài gói ma túy rồi cất dấu vào túi quần bên phải đang mặc, sau đó đi về chỗ làm thuê ngủ. Đến khoảng 10 giờ ngày 08/01/2023, T lấy gói ma túy mua được hôm trước cầm trong lòng bàn tay trái rồi đi bộ ra khỏi khỏi chỗ làm thuê tìm nơi vắng người để sử dụng, khi đi đến thôn 5, xã TM, huyện YS thì bị tổ công tác Công an huyện YS nghi vấn kiểm tra, Thành đã tự giác giao nộp gói ma túy cho tổ công tác và khai nhận hành vi phạm tội của mình. Hồi 10 giờ 45 phút cùng ngày tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Minh T về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ gói ma túy và niêm phong theo quy định.

Kết quả xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Phạm Minh T: (+) dương tính, có chất ma túy trong cơ thể, do Thành sử dụng ma túy ngày 07/01/2023.

Tại bản kết luận giám định số 141 ngày 12/01/2023 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh TQ kết luận: Mẫu vật gửi giám định là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,154g *(không phẩy một năm bốn gam).*

Cáo trạng số 36/CT-VKSYS, ngày 11/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện YS, tỉnh TQ đã truy tố bị cáo Phạm Minh T về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với Phạm Minh T theo tội danh và điều luật đã nêu trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Minh T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*".

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự

Xử phạt: Bị cáo Phạm Minh T từ 01 (*một*) năm 03 (*ba*) tháng đến 01(*một*) năm 06 (*sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 08/01/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy số Hêroin đã thu giữ của bị cáo

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm; áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo đối với bị cáo.

Bị cáo không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, từ chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Hồi 10 giờ 45 phút ngày 08/01/2023, tại thôn 5, xã TM, huyện YS, tỉnh TQ: Phạm Minh T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,154g (*không phẩy một năm bốn gam*) Heroine, số thứ tự9 thuộc danh mục IA, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018, của Chính phủ, với mục đích để sử dụng, bị tổ công tác Công an huyện YS bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện YS, tỉnh TQ truy tố bị cáo về tội phạm trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma tuý, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây sự bất bình trong quần chúng nhân dân và là một trong những nguyên nhân thường gây ra các tội phạm khác. Vì vậy cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo là lao động tự do không có thu nhập ổn định, bị cáo không có tài sản riêng có giá trị phạm tội không vì mục đích vụ lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện YS đã thu giữ 01 bì niêm phong các mép dán kín, bên ngoài mặt trước bì ghi "*Tang vật vụ Phạm Minh T giám định ngày 08/01/2023*", mặt sau trên các mép dán có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong cùng 05 hình dấu của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh TQ. Bên trong chứa 0,154g Heroine (đã lấy 0,05g để giám định, còn 0,104g). Thấy rằng chất ma túy thu giữ là vật chứng của vụ án, đồng thời chất ma tuý thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án

theo quy định của pháp luật.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện YS; Viện kiểm sát nhân dân huyện YS, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Các nội dung khác:

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phạm Minh T vào ngày 07/01/2023: Công an huyện YS đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 11/QĐ-XPHC ngày 21/01/2023, hình thức phạt: Cảnh cáo;

- Đối với người đàn ông bán trái phép chất ma túy cho bị cáo tại thôn 5, xã TM, huyện YS ngày 07/01/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện YS đã áp dụng các biện pháp điều tra theo quy định, ngoài lời khai duy nhất của bị can ra không có tài liệu, chứng cứ khác chứng minh nên không có căn cứ xem xét, xử lý trong vụ án này;

Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết trong vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Phạm Minh T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Xử phạt: Bị cáo Phạm Minh T **01** (*một*) năm **03** (*ba*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 08/01/2023.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,104g (*Không phẩy một không bốn gam*) Heroine còn lại sau khi lấy mẫu giám định được niêm phong trong phong bì còn nguyên vẹn các mép dán kín, bên ngoài mặt trước bì niêm phong ghi chữ "*Tang vật* vụ *Phạm Minh T giám định ngày 08/01/2023*", mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của Phạm Minh T, thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của giáp lai của Phòng KTHS Công an tỉnh TQ.

(*Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện YS với Chi cục thi hành án dân sự huyện YS, lập ngày 12/4/2023).*

3.Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải nộp 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ

ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TQ;
- VKSND tỉnh TQ;
- Sở Tư pháp tỉnh TQ;
- VKSND huyện YS;
- CQĐT Công an huyện YS;
- Chi cục T.H.A DS huyện YS;
- Bị cáo;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Quỳnh